TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-ST
Ngày 11 -02- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tưởng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và ông Đường Ngọc Đại.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Mạc Văn B, sinh ngày 24/01/1989 tại xã T H, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Xóm B B, xã T H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mạc Thanh H (đã chết) và bà Kềm Thị X; Vợ: Kha Thị M (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2025 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D, sinh năm 1979 là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mạc Văn B là người nghiện ma túy heroin từ đầu năm 2025 đến nay. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/10/2025, B có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến thôn Thanh Vân, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội, B gặp 01 người nam giới khoảng 30 tuổi, giới thiệu tên là P (không rõ danh tính cụ thể) có ma túy. B hỏi mua 400.000 đồng ma túy heroin thì người này đồng ý bán, nhận tiền rồi chỉ chỗ giấu ma túy ở đống gạch gần đó. Sau khi mua được ma túy,

B cất giấu trong lòng bàn tay bên trái rồi đi bộ đến quán nước đối diện khu đô thị TMS thuộc địa phận tổ dân phố Xuân Mới, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác của Công an phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Mạc Văn B 01 túi nhựa ríp, bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng, được niêm phong theo quy định; ký hiệu A1. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ nước tiểu của Mạc Văn B phục vụ công tác giám định.

Ngày 11/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định số A5853/QĐ-CSMT-PY để xác định mẫu vật A1 gửi giám định có phải là chất ma túy không? Loại và khối lượng của mẫu gửi?

Tại kết luận giám định số 2705 ngày 17/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2727g (không phảy hai bảy hai bảy gam, không kể bao bì) loại Heroin. Hoàn trả đối tượng giám định còn lại cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1 = 0,2137 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định số A5854/QĐ-CSMT-PY để xác định tìm chất ma túy trong nước tiểu của Mạc Văn B.

Tại kết luận giám định số 2706 ngày 17/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: tìm thấy chất ma túy Morphine và MDMA trong mẫu nước tiểu thu được của Mạc Văn B. Hoàn lại mẫu vật sau giám định: Không.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Mạc Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 75/CT-VKSKV8 ngày 22/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Phú Thọ truy tố bị cáo Mạc Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mạc Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt Mạc Văn B từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2025. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là gồm:

A1 = 0,2137 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Mạc Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, là người dân tộc thiểu số, có điều kiện kinh tế khó khăn và bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Mạc Văn B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/10/2025, tại tổ dân phố Xuân Mới, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ, Mạc Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2727 gam ma túy heroin với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra xác định, trước khi bị bắt quả tang ngày 11/10/2025, Mạc Văn B sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thuộc đối tượng đang cai nghiện ma túy hoặc điều trị các chất ma túy bằng thuốc thay thế; không trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy; không trong thời hạn 02 năm kể từ ngày tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, do vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý B về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,2727 gam ma túy loại heroin của Mạc Văn B đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm B tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4]. Trong vụ án này còn có người nam giới đã bán ma túy cho Mạc Văn B tên là P (theo lời khai của B). Tuy nhiên, B không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này và không liên lạc trước với họ. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được danh tính nên không có cơ sở để xử lý.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…"*, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn trả lại sau giám định là A1 = 0,2137 gam mẫu và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Mạc Văn B là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mạc Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Mạc Văn B 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là A1 = 0,2137 gam cùng toàn bộ bao gói.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 02 năm 2026 giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Phú Thọ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mạc Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Phân trại tạm giam Phúc Yên - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Ý Tưởng